

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MẪU SỐ 14A

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
HỒ SƠ DỰ THẦU QUA MẠNG CHO XÂY LẮP
(theo quy trình số 01)
(phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC
ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu : Gói XL01: Thi công xây dựng toàn bộ công trình

Dự án : Nhà chờ thăm gặp phạm nhân kết hợp căng tin tại Phân trại số 1 Trại giam Long Hòa

Chủ đầu tư : Trại giam Long Hoà

CTCP XD VÀ TM
THIÊN TRƯỜNG SƠN
TỔ CHUYÊN GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2026

Số: 55.12/BCĐG-TTS

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Gói XL01: Thi công xây dựng toàn bộ công trình

**Thuộc dự án Nhà chờ thăm gặp phạm nhân kết hợp căng tin tại Phân trại
số 1 Trại giam Long Hòa**

Kính gửi: Trại giam Long Hoà

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: Trại giam Long Hoà
- Tên dự án: Nhà chờ thăm gặp phạm nhân kết hợp căng tin tại Phân trại số 1 Trại giam Long Hoà
- Tên gói thầu: Gói XL01: Thi công xây dựng toàn bộ công trình;
- Số KHLCNT: PL2500346640 , thời điểm đăng tải ngày 16/12/2025;
- Số E-TBMT: IB2600036734 , thời điểm đăng tải ngày 30/01/2026;
- Giá gói thầu: 2.227.851.000 đồng;
- Nguồn vốn: Nguồn thu kết quả hoạt động căng tin;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I, 2026;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I, 2026;
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, Một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày;
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không;
- Các văn bản pháp lý liên quan:
 - + Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;
 - + Căn cứ Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

+ Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

+ Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-C10 ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Cục trưởng Cục C10 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nhà chờ thăm gặp phạm nhân kết hợp căng tin tại Phân trại số 1 Trại giam Long Hòa;

+ Căn cứ Quyết định số 4532/QĐ-C10 ngày 18 tháng 11 năm 2025 Cục C10 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng công trình: Nhà chờ thăm gặp phạm nhân kết hợp căng tin tại Phân trại số 1 Trại giam Long Hòa;

+ Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-C10 ngày 14 tháng 01 năm 2026 Cục C10 về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu Gói thầu XL01: Thi công xây dựng toàn bộ công trình thuộc dự án” Nhà chờ thăm gặp phạm nhân kết hợp căng tin tại Phân trại số 1 - Trại giam Long Hòa;

+ Các tài liệu có liên quan khác của gói thầu trong quá trình lựa chọn nhà thầu.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Căn cứ hợp đồng số 55.12/2025/TGLH-TTS/HĐTV ký ngày 08 tháng 12 năm 2025 giữa Trại giam Long Hòa và Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Thiên Trường Sơn về việc thực hiện Tư vấn lập HSMT và phân tích đánh giá HSDT Gói XL01: Thi công xây dựng toàn bộ công trình: Nhà chờ thăm gặp phạm nhân kết hợp căng tin tại Phân trại số 1 Trại giam Long Hòa.

Tổ chuyên gia được Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Thiên Trường Sơn thành lập theo Quyết định số 55.12/2025/QĐ-TTS ngày 08/12/2025 về việc thành lập tổ chuyên gia đấu thầu để thực hiện lập E-HSMT Gói XL01: Thi công xây dựng toàn bộ công trình.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

Bảng số 01

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Vũ Tuấn Bằng	Tổ trưởng	Kiểm tra tiến độ công việc của từng thành viên, Lập E-HSMT; Tổng hợp và lập báo cáo đánh giá E-HSDT
2	Đỗ Quang Thụy	Tổ viên	Lập E-HSMT; Đánh giá E-HSDT

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

-Tất cả các thành viên Tổ chuyên gia nghiêm chỉnh thực hiện quyền và nghĩa vụ của Tổ chuyên gia đấu thầu được quy định tại Luật đấu thầu và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu.

-Nghiêm chỉnh chấp hành các phân công của Tổ chuyên gia trong quá trình đánh giá như sau:

+ Cách thức làm việc của tổ chuyên gia đấu thầu là theo nhóm.

+ Ý kiến đánh giá: Các thành viên phải chịu trách nhiệm về ý kiến đánh giá của mình. Trường hợp có nhiều ý kiến không đồng nhất thì ý kiến được nhiều thành viên trong Tổ chuyên gia nhất trí sẽ là ý kiến quyết định. Các thành viên trong Tổ chuyên gia được quyền bảo lưu ý kiến đánh giá của mình.

Tiến độ thực hiện: theo hợp đồng ký với Chủ đầu tư..

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây:

Bảng số 02

STT	Tên nhà thầu	Giá gói thầu	Giá dự thầu	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)
1	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA VÕ	2.227.851.000 VNĐ	2.134.562.912 VNĐ	-	2.134.562.912 VNĐ
2	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐẦU TƯ THÁI BÌNH THỊNH	2.227.851.000 VNĐ	2.275.492.734 VNĐ	-	2.275.492.734 VNĐ

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 01)

Bảng số 03

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA VÕ	Đạt
2	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐẦU TƯ THÁI BÌNH THỊNH	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): Không có.

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02):

Bảng số 04

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA VÕ	Đạt
2	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐẦU TƯ THÁI BÌNH THỊNH	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không có

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có): Không có.

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03B):

Bảng số 05

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA VÕ	Không đạt
2	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐẦU TƯ THÁI BÌNH THỊNH	Không đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có)):

* CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA VÕ:

Nhà thầu không đáp ứng các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật cụ thể như sau:

➤ Tiêu chí tại Mục A2

“Đáp ứng đủ các yêu cầu sau

- Có bảng kê khai về thiết bị theo Bảng số 01b, chương V của E-HSMT với đủ nội dung theo yêu cầu.

- Có hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị sản xuất hoặc kinh doanh cung cấp thiết bị xây dựng đầy đủ theo chương V của HSMT. Hợp đồng nguyên tắc được ký kết trong thời gian từ khi phát hành E-HSMT đến trước thời điểm đóng thầu và phải ghi rõ cung cấp các vật liệu cho gói thầu này.

- Thông số kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu của E-HSMT; Cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật đối với các thiết bị chính quy định tại chương V của E-HSMT.”

➤ Nhà thầu trình bày trong E-HSDT:

- Có bảng kê thiết bị từ trang 3-4 thư mục 07. BIỆN PHÁP THI CÔNG/ file BIỆN PHÁP THI CÔNG.pdf

- Nhà thầu có HĐNT với Công ty TNHH Kinh doanh VLXD Thái Châu ngày 06/02/2026

- Nhà thầu không cung cấp Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật đối với các thiết bị chính

➤ **Tiêu chí tại Mục B1**

“Đáp ứng đủ các yêu cầu sau

Đáp ứng đủ các yêu cầu sau:

- Có thuyết minh: Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, vệ sinh môi trường trong quá trình thi công một cách hợp lý, phù hợp với bản vẽ mặt bằng thi công và thiết kế của gói thầu.

- Có bản vẽ tổng mặt bằng tổ chức thi công với đầy đủ các vị trí: Lán trại ban chỉ huy công trường, nhà ở công nhân, WC, kho bãi tập kết máy móc, kho bãi tập kết vật tư, sơ đồ cấp nước, cấp điện đảm bảo hợp lý, khả thi, phù hợp với thiết kế của gói thầu

Lưu ý: Các công trình tạm (Lán trại công nhân, ban chỉ huy công trường) phải có kích thước cụ thể..”

➤ **Nhà thầu trình bày trong E-HSĐT:**

- Có thuyết minh: Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, vệ sinh môi trường từ trang 6-7.

- Có bản vẽ tổng mặt bằng thi công với đầy đủ các vị trí tại thư mục 07. BIỆN PHÁP THI CÔNG/ MẶT BẰNG TỔ CHỨC THI CÔNG.pdf **nhưng không thể hiện kích thước cụ thể**

➤ **Tiêu chí tại Mục B5.1; B5.2; B5.5**

"Đáp ứng đủ các yêu cầu sau:

- Có tối thiểu đủ số lượng bản vẽ biện pháp thi công theo yêu cầu được quy định tại Khoản 1.10, Mục III, chương V của HSMT đối với từng công việc.

- Từng bản vẽ biện pháp thi công phải có kích thước cụ thể theo thiết kế của gói thầu này và được đánh giá hợp lý, khả thi phù hợp với thiết kế gói thầu."

➤ **Nhà thầu trình bày trong E-HSĐT:**

- Bản vẽ BPTC không thể hiện kích thước cấu kiện theo thiết kế, bản vẽ chỉ thể hiện minh họa

*** CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐẦU TƯ THÁI BÌNH THỊNH:**

Nhà thầu không đáp ứng các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật cụ thể như sau:

➤ **Tiêu chí tại Mục A2**

“Đáp ứng đủ các yêu cầu sau

- Có bảng kê khai về thiết bị theo Bảng số 01b, chương V của E-HSMT với đủ nội dung theo yêu cầu.

- Có hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị sản xuất hoặc kinh doanh cung cấp thiết bị xây dựng đầy đủ theo chương V của HSMT. Hợp đồng nguyên tắc được ký kết trong

thời gian từ khi phát hành E-HSMT đến trước thời điểm đóng thầu và phải ghi rõ cung cấp các vật liệu cho gói thầu này.

- Thông số kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu của E-HSMT; Cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật đối với các thiết bị chính quy định tại chương V của E-HSMT.”

➤ **Nhà thầu trình bày trong E-HSMT:**

- Nhà thầu có bảng kê khai tại thư mục 8. Vật liệu thi công
- Nhà thầu chưa cung cấp Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật với các thiết bị chính

➤ **Tiêu chí tại Mục B1**

“Đáp ứng đủ các yêu cầu sau

Đáp ứng đủ các yêu cầu sau:

- Có thuyết minh: Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, vệ sinh môi trường trong quá trình thi công một cách hợp lý, phù hợp với bản vẽ mặt bằng thi công và thiết kế của gói thầu.

- Có bản vẽ tổng mặt bằng tổ chức thi công với đầy đủ các vị trí: Lán trại ban chỉ huy công trường, nhà ở công nhân, WC, kho bãi tập kết máy móc, kho bãi tập kết vật tư, sơ đồ cấp nước, cấp điện đảm bảo hợp lý, khả thi, phù hợp với thiết kế của gói thầu

Lưu ý: Các công trình tạm (Lán trại công nhân, ban chỉ huy công trường) phải có kích thước cụ thể..”

➤ **Nhà thầu trình bày trong E-HSMT:**

- Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, vệ sinh môi trường: trình bày từ trang 9-10 thực mục 7. Biện pháp thi công + tiến độ/ file 7.1. BIEN PHAP THI CONG

- Có bản vẽ tổng mặt bằng tổ chức thi công với đầy đủ các vị trí: Lán trại ban chỉ huy công trường, nhà ở công nhân, WC, kho bãi tập kết máy móc, kho bãi tập kết vật tư, sơ đồ cấp nước, **cấp điện nhưng không thể hiện kích thước cụ thể**

➤ **Tiêu chí tại Mục B5.1; B5.2; B5.5**

"Đáp ứng đủ các yêu cầu sau:

- Có tối thiểu đủ số lượng bản vẽ biện pháp thi công theo yêu cầu được quy định tại Khoản 1.10, Mục III, chương V của HSMT đối với từng công việc.

- Từng bản vẽ biện pháp thi công phải có kích thước cụ thể theo thiết kế của gói thầu này và được đánh giá hợp lý, khả thi phù hợp với thiết kế gói thầu."

➤ **Nhà thầu trình bày trong E-HSMT:**

- Bản vẽ BPTC không thể hiện kích thước cấu kiện theo thiết kế, bản vẽ chỉ thể hiện minh họa

➤ **Tiêu chí tại Mục C1.1; C1.2**

"Đáp ứng đủ các yêu cầu sau:

- Có bảng tiến độ thi công theo mẫu của HSMT trong đó phải bao gồm tối thiểu các công việc theo yêu cầu tại Mục II, Chương V của HSMT;

- Bảng tiến độ được đánh giá là khả thi, phù hợp với gói thầu;

- Thời gian hoàn thành ≤ 365 ngày."

➤ **Nhà thầu trình bày trong E-HSDT:**

- Bảng tiến độ nhà thầu trình bày tại thư mục 7. Biện pháp thi công + tiến độ/ 7.3. TIEN DO THI CONG không có công tác thi công phần kết cấu cột và nghiệm thu bàn giao công trình.

➤ **Tiêu chí tại Mục D3; E1; F2**

- Nhà thầu chưa trình bày nội dung này

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): Không có.

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá. Không có.

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo **Bảng số 06** dưới đây: (được tổng hợp từ Mẫu số 07B):

Bảng số 06

Stt	Nội dung	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA VÕ	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐẦU TƯ THÁI BÌNH THỊNH
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	Không đánh giá	Không đánh giá
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC áp dụng hợp đồng trọn gói, nếu có)		
3	Giá trị giảm giá (nếu có)		
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	Không đánh giá	Không đánh giá
5	$\Delta_{ƯĐ}$ (nếu có)		
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	Không đánh giá	Không đánh giá

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 06** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 06

Stt	Nội dung	Nhà thầu	
		CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA VÕ	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐẦU TƯ THÁI BÌNH THỊNH
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Không đạt	Không đạt
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	Không đánh giá	Không đánh giá
5	Xếp hạng các E-HSDT*	Không xếp hạng	Không xếp hạng

7. Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu

a) Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu được tổng hợp theo **Bảng số 08** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02B):

Bảng số 08

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Không đánh giá	

b) Thuyết minh trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về *nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu* nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có), thay thế 2 lần thiết bị thi công chủ yếu, nhân sự chủ chốt): Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): Không có.

8. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Thời gian đánh giá E-HSDT từ ngày 10/02/2025 đến ngày 06/03/2025

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá

Không có.

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

- Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu: Không có
- Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu: phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu;
- Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có.
- Đối chiếu tài liệu: Không có

5. Thông tin nhà thầu xếp hạng thứ nhất: Không có

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo này để làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Không có

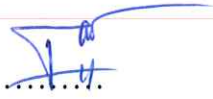
Tổ trưởng:

Vũ Tuấn Bằng



Tổ viên:

Đỗ Quang Thụy



**CTCP XD VÀ TM
THIÊN TRƯỜNG SƠN
Giám đốc**



Phạm Anh Quốc